

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 62/2025/HS-ST
Ngày 09-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ngọc

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Duy Bảo, ông Nguyễn Hồ Cảnh và bà Bùi Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 10/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Và Giả T6; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1960, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quê quán: xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Bản H, cụm bản V, huyện M, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: H'Mông; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Và Giả K (chết) và bà Và Thị K1 (chết); có vợ thứ nhất: Và Thị T (chết); vợ thứ hai: Già Lý (không kết hôn, hiện không cùng chung sống); vợ thứ ba: Mò Xông, hiện trú tại huyện M, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào và có 08 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Thị S - Văn phòng L - Đoàn luật sư tỉnh N; có mặt.

Người phiên dịch: Ông Vừ Bá M – Công tác tại Sở Văn hóa Thông tin và Du lịch tỉnh N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8 năm 2004 (ngày không xác định được), Bùi Viết M1 (sinh năm 1969, trú tại xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An) rủ Phan Văn T1 (sinh năm 1981, trú tại bản Khùn, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An) đi đến xã C, huyện Q tìm Lô Văn H, sinh năm 1973 và Lô Văn T2, sinh năm 1960 đều trú tại bản N, xã C, huyện Q) để đặt vấn đề mua ma túy Hêrôin cho M1. Khi M1 và T1 đến nhà T2 thì T2 không ở nhà mà chỉ gặp vợ con của T2 và Hà Văn T3 (Sinh năm 1966, trú tại bản Lầm, xã C, huyện Q). M1 và T1 ngồi chờ khoảng 30 phút thì thấy T2 về. Khoảng 10 phút sau thì có Lô Văn H (Sinh năm 1973, trú tại bản N, xã C, huyện Q) đến. Sau đó, M1 gọi T2 ra sau nhà nói với T2 vào nhà Và Chá T5 mua cho M1 02 (Hai) bánh Hêrôin và đừng cho Hà Văn T3 biết thì T2 đồng ý. Lúc này, M1 đưa cho T2 một phong bì bên trong có 7.900 USD (bảy nghìn chín trăm Đô la Mỹ). Khoảng 15 giờ cùng ngày, T2 rủ Phan Văn T1, Lô Văn H và Hà Văn T3 đi đến nhà Và Chá T5 tại bản Mường Lống, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 20 giờ đêm thì đến nhà Và Chá T5, lúc này T2 gọi Chá Thò dậy mở cửa, biết khách mua ma túy nên Chá Thò nói con gái qua nhà gọi Và Giả T6 đến và nói "Chú xuống đây, coi khách mua ma túy không, nếu khách mua thì chú đi cùng Nhìa X đưa ma túy ra cho họ". Sau đó, Và Giả T6 cùng Và Nhìa X đến nhà Chá Thò thì T2, T1 và H đặt vấn đề mua 02 (hai) bánh Hêrôin cho M1. Do Minh dặn với H và T2 không để cho T3 biết nên T1 và T3 ở lại nhà Chá T4, còn H và T2 đi cùng Chá T5 (cầm theo 02 bánh Heroine) và Và Giả Tênh qua nhà của T6 để thử hàng. Sau khi thử ma túy xong, T2 và H đồng ý mua hai bánh Hêrôin trên với giá mà M1 và Và Chá T5 đã thống nhất từ trước là 3.600 USD/1 bánh. Sau đó, H mua tiếp của Và Chá Thò 01 cây Hêrôin với giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) (việc mua bán 01 cây Hêroine thì Và Giả Tênh không được biết). Tiền mua ma túy T2 đưa cho Và Chá Thò chiếc phong bì bên trong có 7.900 USD (bảy nghìn chín trăm Đô la Mỹ). Khoảng 02 - 03 giờ sáng ngày hôm sau T2, H và T1 ra về, còn T3 thì ngủ lại nhà Chá T5. Lúc này, H, T2 và Và Giả T6 đi trước còn Và Nhìa X mang ma túy cùng Chá T5 và T1 đi sau, khi ra đến khu vực rừng ngoài bản Mường Lống, Nhìa X giao ma túy cho T2 cầm. Khoảng 11 giờ cùng ngày nhóm của T2 đi đến ngã 3 T thuộc xã M, huyện Q thì T2 giao ma túy cho T1 để giao cho M1. Sau đó Chá T5 trả cho T6 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Khoảng 12 giờ ngày 10/9/2004, Bùi Viết M1 chở Phan Văn T1 đến nhà Lô Văn T2 để đặt vấn đề mua ma túy cho M1. Khi M1 và T1 đến nhà T2 thì Lô Văn H biết M1 đến nhờ T2 đi mua ma túy nên H cũng sang nhà T2. Tại đây, M1 nói với T2, T1 và H đi vào nhà C Thò mua 3 bánh Hêrôin cho M1 thì cả 3 đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì nhóm của T2 xuất phát, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì đến nhà Và Chá T5. Sau khi thấy khách đến mua ma túy, Và Chá T5 gọi Và Giả T6 đến rồi đi nấu cơm tối cho mọi người cùng ăn. Trong lúc ăn uống, T2 và H đặt vấn đề với Chá T5 và G Tênh mua 3 bánh Hêrôin cho M1. Lúc này, Chá T5 đi vào buồng ngủ lấy bánh Hêrôin ra cho T2, T1 và H thử. Sau khi thử ma túy xong, T1, H, T2 đồng ý mua. T1 đưa cho C Thò một phong bì

bên trong chứa Đô la Mỹ (nhưng T1 không biết cụ thể có bao nhiêu tiền) vì giá cả thì M1 với Chá T5 đã thống nhất trước đó. Nhận tiền, Chá T5 không mở kiểm đếm vì đã tin tưởng M1 và lấy một bao vải lụa mềm màu đen rồi bỏ 3 bánh Hêrôin vào cất giấu. Khoảng 22 giờ cùng ngày, nhóm của T2 ra về. Và Giả T6 dẫn Lô Văn H, Phan Văn T1 đi trước, còn Và Chá T5 mang túi ma túy dẫn T2 đi sau. Khi đi hết bản Mường Lóng, Chá T5 giao ma túy lại cho T2. Khoảng 11 giờ ngày 12/9/2004 thì cả nhóm của T2 đến mỏ đá Truong B. Tại đây, T2 giao túi ma túy cho T1 để giao cho M1. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Và Giả T6 đã bỏ trốn. Đến ngày 22/6/2024 bị bắt theo quyết định truy nã. Trong quá trình điều tra, Và Giả Tênh mới chỉ khai nhận mua bán 02 bánh Hêrôin vào tháng 8 năm 2024, không thừa nhận mua bán 03 bánh ma túy Hêrôin vào ngày 10/9/2024.

Tuy nhiên, căn cứ lời khai của Bùi Viết M1, Phan Văn T1, Lô Văn H, Lô Văn T2 và các tài liệu chứng cứ thu thập chứng minh vào ngày 10/9/2004 Và Giả T6 cùng với Và Chá T5 đã bán 03 bánh ma túy Hêrôin cho Lô Văn H, Phan Văn T1, Lô Văn T2.

Do Và Giả T6 bỏ trốn nên vụ án này được tách ra từ vụ án Lô Văn H và đồng phạm về "Tội mua bán trái phép chất ma túy". Vụ án Lô Văn H và đồng phạm lại truy xét từ vụ án Trần Bình D có thu giữ vật chứng là 02 bánh ma túy Hêrôin có tổng khối lượng 706 gam. Do đó, Cáo trạng số 261 ngày 15/9/2005 và bản án số 384 ngày 14/12/2005 xét xử Lô Văn H và đồng phạm xác định theo nguyên tắc có lợi cho bị can, bị cáo cơ quan chức năng đã xác định bình quân mỗi bánh Heroine có khối lượng 350 gam.

Về thu giữ, xử lý vật chứng vụ án: Toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 384/2005/HSST ngày 14/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Và Giả T6 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận lời khai tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị đánh đập, dùng nhục hình, không bị mớm cung, bức cung. Về hành vi thứ hai mà Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận có đi cùng Nhì X và một số người khác nhằm đưa những người này đi đến T và sau đó quay về, bị cáo đi cùng là để áp tải những người mua ma túy đến nơi an toàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Và Giả Tênh tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo

V án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, tuổi cao, sức yếu, phạm tội do hiểu biết pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã đề nghị.

Bị cáo nhất trí như lời bào chữa của luật sư, không bổ sung nội dung gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội, tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời khai của các đồng phạm Bùi Viết M1, Phan Văn T1, Lô Văn H, Lô Văn T2, Hà Văn T3, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội; diễn biến hành vi phạm tội; mục đích thực hiện hành vi phạm tội, có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 9/2024, Và Giả Ténh đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Bùi Viết M1, Lô Văn H, Lô Văn T2, Và Chá Thò với vai trò giúp sức cụ thể: Lần thứ nhất, vào tháng 8/2004, tại bản Mùòng Lóng, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Và Giả T6 đã giúp sức cho Và Chá T5 bán 02 bánh heeroin có tổng khối lượng 700gam cho Lô Văn H, Phan Văn T1, Lô Văn T2; Lần thứ 2: Ngày 10/9/2004, tại bản Mùòng Lóng, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Và Giả T6 đã giúp sức cho Và Chá T5 bán 03 bánh ma túy Hêrôin có tổng khối lượng 1.050 gam cho Lô Văn H, Phan Văn T1, Lô Văn T2. Hành vi nêu trên của Và Giả Ténh đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Và Giả Tánh hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do đó, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

[4] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo và hình phạt áp dụng: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, hiểu rõ ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng chỉ vì hám lợi vẫn cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn, cản trở cho công tác điều tra, làm rõ vụ án và xử lý tội phạm. Do đó, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly không thời hạn để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Vật chứng: Toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án đã được xử lý tại bản án số 348/05/HS.ST ngày 14/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] Bùi Viết M1, Phan Văn T1, Lô Văn H, Lô Văn T2, Hà Văn T3 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử tại Bản án số 348/05/HS.ST ngày 14/12/2005.

[8.2] Đối với Và Chá Thò, Nhì X đã bị cơ quan điều tra khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện đang bỏ trốn, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 34 Bộ luật hình sự 1999: Xử phạt bị cáo Và Giả Tánh tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Và Giả T6 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ngọc